

Số: 16 /TB-BVQX

Quảng Xương, ngày 07 tháng 01 năm 2021

THÔNG BÁO

Kết quả xét tuyển viên chức và dự kiến thí sinh trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, năm 2020

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1100/2017/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý; Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1100/2017/QĐ-UBND ngày 12/4/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 14380/UBND-THKH ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức và lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP thuộc Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương;

Thực hiện Phương án số 1069/PA-BVQX ngày 26/10/2020 của Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương về việc tuyển dụng viên chức và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, năm 2020;

Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương thông báo kết quả xét tuyển viên chức và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2020, cụ thể như sau:

1. Kết quả xét tuyển:

- | | |
|------------------------------------|----------------------------------|
| - Số thí sinh đăng ký xét tuyển: | 23 người |
| - Số thí sinh tham dự phỏng vấn: | 22 người |
| - Số thí sinh vắng mặt: | 01 người |
| - Số thí sinh dự kiến trúng tuyển: | 21 người (Có danh sách kèm theo) |

2. Các thí sinh có ý kiến về kết quả xét tuyển đề nghị gửi đơn đề nghị đến Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Xương trước ngày 22/01/2021 để xem xét, giải quyết. (thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra thông báo này)

Lưu ý:

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với nội dung phỏng vấn;
- Không giải quyết đơn đề nghị gửi sau thời hạn nêu trên.

Bệnh viện Đa khoa huyện Quảng Xương thông báo nội dung trên để các thí sinh tham dự xét tuyển biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các thí sinh tham dự xét tuyển;
- Thành viên Hội đồng xét tuyển;
- Lưu HĐXT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Nhiên

SỞ Y TẾ THANH HÓA
BỆNH VIỆN ĐK QUẢNG XƯƠNG

ĐANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC, LĐHĐ THEO ND68/ND-CP - NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16 /TB-BVQX ngày 07/01/2021 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Xương)

Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Vị trí tuyển dụng	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	
	Nam	Nữ						Bảng số	Bảng chữ
2	3	4	5	6	7	8	9	10=8+9	11
trí Bác sĩ hạng III									
Thị Linh		05/08/1996	Thị Trán Tân Phong, QX, TH	BS Đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	98.5		98.5	Chín mươi tám phẩy năm điểm
Xuân Cương	02/01/1991		Quảng Nhân, QX, TH	BS Đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	98		98	Chín mươi tám điểm
Thị Hằng		03/09/1994	Thị Trán Tân Phong, QX, TH	BS Đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	95.5		95.5	Chín mươi lăm phẩy năm điểm
Vạn Như	21/08/1995		Hoàng Hóa, TH	BS Đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	90		90	Chín mươi điểm
Huy Phan	27/07/1995		Lang Chánh, TH	BS Đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	90		90	Chín mươi điểm
Nguyễn Văn Tùng	11/10/1992		Quảng Trạch, QX, TH	BS Đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	90		90	Chín mươi điểm
Thị Hương		07/01/1993	Yên Định, Thanh Hóa	BS Đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)	89.5		89.5	Tám mươi chín phẩy năm điểm
trí Điều dưỡng hạng III									
Thị Huyền		24/03/1996	Thành phố Thanh Hóa	Đại học Điều Dưỡng	Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	99		99	Chín mươi chín điểm
Thị Thu Trang		15/9/1998	Thị Trán Tân Phong, QX, TH	Đại học Điều Dưỡng	Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)	84		84	Tám mươi tư điểm
trí Điều dưỡng hạng IV									
Nguyễn Thị Hoa		05/03/1998	Nông Cống, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	100		100	Một trăm điểm
Thị Lê		12/12/1997	Quảng Định, QX, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	98.5		98.5	Chín mươi tám phẩy năm điểm



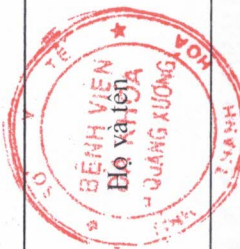
Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Vị trí tuyển dụng	Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	
Nam	Nữ						Bảng số	Bảng chữ
Đàm Ngọc Linh	01/07/1996	Quảng Thịnh, QX, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	96		96	Chín mươi sáu điểm
Thị Mai	13/10/1995	Quảng Thái, QX, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	96		96	Chín mươi sáu điểm
Thị Hải Yến	13/12/1998	Quảng Phúc, QX, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	96		96	Chín mươi sáu điểm
Thị Huệ	15/02/1991	TX Nghi Sơn, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	95.5		95.5	Chín mươi lăm phẩy năm điểm
Thị Yến	10/04/1993	Quảng Trạch, QX, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	95		95	Chín mươi lăm điểm
Thị Hoa	24/11/1990	Quảng Ngọc, QX, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	69		69	Sáu mươi chín điểm
trí Được hạng IV								
Thị Hương	02/10/1995	Tiên Trang, QX, TH	CĐ Dược	Được sĩ hạng IV (V.08.08.23)	98.5		98.5	Chín mươi tám phẩy năm điểm
trí Chuyên viên								
Thị Nguyệt	12/12/1988	Quảng Thành - TPTH	CN Địa lý, QLTN&MT	Chuyên Viên (01.003)	98		98	Chín mươi tám điểm
trí Cán sự								
Nguyễn Khánh Hà	11/11/1990	Như Thanh, TH	CĐ Văn thư HC/ĐH	Cán sự (01.004)	96		96	Chín mươi sáu điểm
trí LHĐH theo ND68								
Nguyễn Thị Thúy	06/07/1989	Quảng Long, Quảng Xương	12/12	LĐHĐ theo ND68	Đạt			Đạt
Nguyễn Thị Vân	12/9/1979	Tiên Trang, Quảng Xương	12/12	LĐHĐ theo ND68	Đạt			Đạt

SỞ Y TẾ THANH HÓA
BỆNH VIỆN ĐK QUẢNG XƯƠNG

DANH SÁCH DỰ KIẾN TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC, LĐHĐ THEO ND68/ND-CP, NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 16/TB-BVQX ngày 07/01/2021 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Xương)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Vị trí tuyển dụng
		Nam	Nữ			
1	2	3	4	5	6	7
I	Vị trí Bác sĩ hạng III					
1	Cao Thị Linh		05/08/1996	Thị Trấn Tân Phong, QX, TH	BS Đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)
2	Lê Xuân Cương	02/01/1991		Quảng Nhân, QX, TH	BS Đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)
3	Mai Thị Hằng		03/09/1994	Thị Trấn Tân Phong, QX, TH	BS Đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)
4	Lê Vạn Như	21/08/1995		Hoàng Hóa, TH	BS Đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)
5	Lê Huy Phan	27/07/1995		Lang Chánh, TH	BS Đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)
6	Nguyễn Văn Tùng	11/10/1992		Quảng Trạch, QX, TH	BS Đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)
7	Lê Thị Hương		07/01/1993	Yên Định, Thanh Hóa	BS Đa khoa	Bác sĩ hạng III (V.08.01.03)
II	Vị trí Điều dưỡng hạng III					
1	Trần Thị Huyền		24/03/1996	Thành phố Thanh Hóa	Đại học Điều Dưỡng	Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)
2	Bùi Thị Thu Trang		15/9/1998	Thị Trấn Tân Phong, QX, TH	Đại học Điều Dưỡng	Điều dưỡng hạng III (V.08.05.12)
III	Vị trí Điều dưỡng hạng IV					
1	Nguyễn Thị Hoa		05/03/1998	Nông Cống, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)



TT	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Trình độ chuyên môn (ghi theo bảng điểm)	Vị trí tuyển dụng
	Nam	Nữ			
2	Phạm Thị Lê	12/12/1997	Quảng Định, QX, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)
3	Phạm Ngọc Linh	01/07/1996	Quảng Thịnh, QX, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)
4	Tô Thị Mai	13/10/1995	Quảng Thái, QX, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)
5	Đỗ Thị Hải Yến	13/12/1998	Quảng Phúc, QX, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)
6	Đào Thị Huế	15/02/1991	TX Nghi Sơn, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)
7	Mai Thị Yến	10/04/1993	Quảng Trạch, QX, TH	Cao Đẳng điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV (V.08.05.13)
IV	Vị trí Dược hạng IV				
1	Phạm Thị Hường	02/10/1995	Tiên Trang, QX, TH	CĐ Dược	Dược sĩ hạng IV (V.08.08.23)
V	Vị trí Chuyên viên				
1	Lê Thị Nguyệt	12/12/1988	Quảng Thành - TPTH	CN Địa lý, QLTN&MT	Chuyên Viên (01.003)
VI	Vị trí Cán sự				
1	Nguyễn Khánh Hà	11/11/1990	Như Thanh, TH	CĐ Văn thư HC/ĐH QLGD	Cán sự (01.004)
VI	Vị trí LĐHĐ theo ND68				
1	Nguyễn Thị Thúy	06/07/1989	Quảng Long, Quảng Xương, TH	12/12	LĐHĐ theo ND68
2	Dương Thị Vân	12/9/1979	Tiên Trang, Quảng Xương, TH	12/12	LĐHĐ theo ND68